

Số: 75/2020/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2020/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Đ S H**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 2, phường Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

- Bị đơn: Chị **Đ X T**, sinh năm 1989

Địa chỉ Tổ 2, phường Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Đ S H** và chị **Đ X T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Đặng Ngọc Diệp, sinh ngày 30/9/2013 cho anh **Đ S H** trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Giao cháu Đặng Thực Quyên, sinh ngày 17/9/2018 cho chị **Đ X T** trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh **Đ S H** và chị **Đ X T** không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đ S H phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), anh Đ S H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, trả lại anh Đ S H số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000262 ngày 18/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Chị Đ X T không phải nộp án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang;
- THADS tp Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- UBND phường Đội Cấn;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan